Người ký: Sở Tài nguyên và Môi trường
Email: stnmt@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 25.12.2018 09:26:21 +07:00

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 510 /TB-STNMT

Gia Lai, ngày 24 tháng 12 năm 2018

THÔNG BÁO
Về việc hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Căn cứ Luật Khoáng sản năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia lai về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia lai về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia lai về việc phê duyệt bổ sung Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước và Dự toán Đề án thăm dò khoáng sản (dự kiến) để đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2018.

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2018, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN KHU VỰC ĐẤU GIÁ VÀ PHIÊN ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN:

A. KHU VỰC CHƯA THĂM DÒ KHOÁNG SẢN:

1. Khu vực mỏ số: 01 - Mỏ đá xây dựng xã HBông, huyện Chư Sê

1.1 Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ đá xây dựng xã HBông, huyện Chư Sê

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	1505.240	0466.720
2	1505.296	0466.720
3	1505.329	0466.960
4	1505.240	0466.960

Diện tích: Khoảng 1,74 ha

Tài nguyên dự báo: Khoảng 174.000 m^3.

1.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Đá xây dựng;
- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;
- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ chưa có tài liệu thăm dò;
- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;
- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

1.3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: R = 3%.
- Tiền đặt trước: 103.940.000 đồng *(Một trăm lẻ ba triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng)*.

2. Khu vực mỏ số: 02 - Mỏ đất san lấp xã HBông, huyện Chư Sê

2.1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ đất san lấp xã HBông, huyện Chư Sê

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	1508.896	0461.560
2	1508.927	0461.403
3	1508.803	0461.425
4	1508.739	0461.589

Diện tích: Khoảng 2,14 ha

Tài nguyên dự báo: Khoảng 100.000 m^3.

2.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Đất san lấp;
- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;
- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ chưa có tài liệu thăm dò;
- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;
- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

2.3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: R = 3%.

- Tiền đặt trước: 26.120.000 đồng *(Hai mươi sáu triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng).*

3. Khu vực mỏ số: 03 - Mỏ cát xây dựng thị trấn Kbang, huyện Kbang

3.1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ cát xây dựng thị trấn Kbang, huyện Kbang

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	1563.813	0509.204
2	1563.600	0509.950

Diện tích: Khoảng 7,0 ha (chiều dài khu vực mỏ khoảng 900m).

Tài nguyên dự báo: Khoảng 70.000 m^3.

3.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Cát xây dựng;
- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;
- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ chưa có tài liệu thăm dò;
- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;
- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

3.3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước

- Giá khởi điểm: R = 5%.
- Tiền đặt trước: 130.230.000 đồng *(Một trăm ba mươi triệu, hai trăm ba mươi nghìn đồng).*

4. Khu vực mỏ số: 04 - Mỏ đất sét làm gạch xã Song An, thị xã An Khê

4.1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ đất sét làm gạch xã Song An, thị xã An Khê

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	1544.185	0522.627
2	1544.165	0522.744
3	1544.078	0522.743
4	1544.102	0522.620

Diện tích: Khoảng 1,03 ha

Tài nguyên dự báo: Khoảng 50.000 m^3.

4.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Đất sét làm gạch;
- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;
- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ chưa có tài liệu thăm dò;
- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;

- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

4.3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: R = 3%.

- Tiền đặt trước: 31.080.000 đồng *(Ba mươi mốt triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng)*.

5. Khu vực mỏ số: 05 - Mỏ đất sét làm gạch phường An Bình, thị xã An Khê

5.1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ đất sét làm gạch phường An Bình, thị xã An Khê.

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	1542.589	0514.354
2	1542.589	0514.494
3	1542.299	0514.494
4	1542.299	0514.354

Diện tích: Khoảng 4,06 ha.

Tài nguyên dự báo: Khoảng 120.000 m^3.

5.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Đất sét làm gạch;

- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;

- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ chưa có tài liệu thăm dò;

- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;

- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

5.3. Giá khởi điểm, tiền đặt:

- Giá khởi điểm: R = 3%.

- Tiền đặt trước: 74.600.000 đồng *(Bảy mươi bốn triệu, sáu trăm nghìn đồng)*.

6. Khu vực mỏ số: 06 - Mỏ cát xây dựng xã Lơ Pang và xã Đak Djrăng, huyện Mang Yang

6.1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ cát xây dựng xã Lơ Pang và xã Đak Djrăng, huyện Mang Yang

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	1542.258	0470.338
2	1542.597	0471.099

Diện tích: 2,8 ha (chiều dài khu vực mỏ khoảng 900m).

Tài nguyên dự báo: Khoảng 44.000 m^3.

6.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Cát xây dựng;

- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;

- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ chưa có tài liệu thăm dò;

- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;

- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

6.3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: R = 5%.

- Tiền đặt trước: 81.860.000 đồng *(Tám mươi mốt triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng)*.

7. Khu vực mỏ số: 07 - Mỏ cát xây dựng xã Kông Yang, huyện Kông Chro và xã Yang Bắc, huyện Đak Pơ

7.1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ cát xây dựng xã Kông Yang huyện Kông Chro và xã Yang Bắc, huyện Đak Pơ.

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	1535.938	0500.544
2	1535.809	0500.792
3	1535.775	0500.924
4	1535.800	0501.112
5	1535.846	0501.294
6	1535.780	0501.329
7	1535.710	0501.149
8	1535.657	0500.920
9	1535.703	0500.765
10	1535.868	0500.504

Diện tích: Khoảng 8,25 ha (chiều dài khu vực mỏ khoảng 900m).

Tài nguyên dự báo: Khoảng 82.500 m^3.

7.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Cát xây dựng;

- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;

- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ chưa có tài liệu thăm dò;

- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;

- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

7.3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: R = 5%.

- Tiền đặt trước: 153.480.000 đồng *(Một trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng).*

8. Khu vực mỏ số: 08 - Mỏ cát xây dựng xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa

8.1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ cát xây dựng xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	1478.095	0497.252
2	1478.147	0497.281
3	1478.075	0497.439
4	1478.039	0497.714
5	1477.898	0497.960
6	1477.877	0497.950
7	1477.979	0497.672
8	1477.971	0497.538
9	1478.049	0497.345

Diện tích: 4,5 ha (chiều dài khu vực mỏ khoảng 725m)

Tài nguyên dự báo: Khoảng 45.000 m^3.

8.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Cát xây dựng;
- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;
- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ chưa có tài liệu thăm dò;
- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;
- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

8.3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: R = 5%.
- Tiền đặt trước: 83.720.000 đồng *(Tám mươi ba triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng).*

9. Khu vực mỏ số: 09 - Mỏ đất san lấp xã Chư Băh, thị xã Ayun Pa.

9.1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ đất san lấp xã Chư Băh, thị xã Ayun Pa

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
Khu vực I		
1	1480.323	0489.379
2	1480.285	0489.411
3	1480.256	0489.400
4	1480.223	0489.445

5	1480.240	0489.462
6	1480.227	0489.510
7	1480.170	0489.493
8	1480.229	0489.286
Khu vực II		
1	1480.493	0489.246
2	1480.431	0489.433
3	1480.395	0489.355
4	1480.359	0489.251

Diện tích: Khu vực I: 1,37 ha; khu vực II: 1,28 ha

Tài nguyên dự báo: Khoảng 265.000 m^3.

9.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Đất san lấp;
- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;
- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ chưa có tài liệu thăm dò;
- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;
- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

9.3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: R = 3%.
- Tiền đặt trước: 69.220.000 đồng *(Sáu mươi chín triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng)*.

10. Khu vực mỏ số: 10 - Mỏ cát xây dựng xã Ia Mơ, huyện Chư Prông

10.1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ cát xây dựng xã Ia Mơ, huyện Chư Prông.

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	1482.668	0413.670
2	1482.203	0413.521

Diện tích: 2,4 ha (chiều dài khu vực mỏ khoảng 600 m)

Tài nguyên dự báo: Khoảng 40.000 m^3.

10.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Cát xây dựng;
- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;
- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ chưa có tài liệu thăm dò;
- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;
- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

10.3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: R = 5%.

- Tiền đặt trước: 74.420.000 đồng *(Bảy mươi bốn triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng)*

11. Khu vực mỏ số: 11 - Mỏ đá xây dựng xã HBông, huyện Chư Sê

11.1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ đá xây dựng xã HBông, huyện Chư Sê

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	1501.455	0466.831
2	1501.556	0466.868
3	1501.511	0467.064
4	1501.340	0467.031

Diện tích: Khoảng 2,98 ha

Tài nguyên dự báo: Khoảng 298.000 m^3.

11.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Đá xây dựng;

- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;

- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ chưa có tài liệu thăm dò;

- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;

- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

11.3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: R = 3%.

- Tiền đặt trước: 178.020.000 đồng *(Một trăm bảy mươi tám triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng)*

12. Khu vực mỏ số: 12 - Mỏ đất san lấp xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa

12.1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ đất san lấp xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	1474.080	0507.861
2	1474.069	0507.894
3	1473.868	0507.927
4	1473.868	0507.757

Diện tích: 2,12 ha.

Tài nguyên dự báo: Khoảng 64.000 m^3.

12.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Đất san lấp;

- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;

- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ chưa có tài liệu thăm dò;

- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;

- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

12.3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: R = 3%.

- Tiền đặt trước: 16.720.000 đồng *(Mười sáu triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng)*

B. KHU VỰC ĐÃ CÓ KẾT QUẢ THĂM DÒ KHOÁNG SẢN:

1. Khu vực mỏ số: 1 - Mỏ cát xây dựng xã Ayun, huyện Chư Sê

1.1. Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

Mỏ cát xây dựng xã Ayun, huyện Chư Sê

Hệ tọa độ VN - 2000, kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0:

Điểm	X (m)	Y (m)
1	1514.341	0464.457
2	1514.349	0464.480
3	1514.203	0464.540
4	1514.112	0464.615
5	1514.106	0464.724
6	1514.025	0464.879
7	1513.924	0464.968
8	1513.793	0464.971
9	1513.643	0465.014
10	1513.540	0464.964
11	1513.565	0464.883
12	1513.720	0464.897
13	1513.868	0464.950
14	1513.918	0464.944
15	1514.024	0464.835
16	1514.089	0464.717
17	1514.077	0464.630
18	1514.195	0464.515

Diện tích: 4,32 ha.

Trữ lượng được phê duyệt cấp 122: 68.553 m^3.

1.2 Thông tin cơ bản về khu vực mỏ:

- Loại khoáng sản: Cát xây dựng

- Khu vực mỏ chưa cấp phép khai thác;

- Tài liệu địa chất: Khu vực mỏ đã có kết quả thăm dò khoáng sản;

- Phương pháp khai thác: Khai thác lộ thiên;

- Cơ sở hạ tầng: Từ mỏ đã có đường giao thông nối với hệ thống giao thông trong khu vực.

1.3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: R = 5%.

- Tiền đặt trước: 114.780.000 đồng *(Một trăm mười bốn triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng)*

II. ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN DỰ KIẾN TỔ CHỨC PHIÊN ĐẤU GIÁ:

1. Địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Gia Lai, Số 46, Lê Thánh Tôn, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai.

2. Thời gian dự kiến tổ chức phiên đấu giá: Dự kiến 08h 00', ngày 15/3/2019

(Thời gian chính thức sẽ có thông báo sau)

III. QUY ĐỊNH VỀ CÁC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ:

1. Có văn bản, tài liệu trong hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được lập theo quy định tại mục IV của Thông báo này nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Đáp ứng các quy định của tổ chức, cá nhân thăm dò hoặc khai thác khoáng sản theo quy định tại điều 34 và điều 51 Luật khoáng sản năm 2010.

3. Có cam kết về thiết bị, công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản và phương án tiêu thụ sản phẩm phù hợp với quy định trong hồ sơ mời thầu đấu giá.

4. Có vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 50% dự toán Đề án thăm dò khoáng sản đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước và Dự toán Đề án thăm dò khoáng sản để đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2018.

5. Các tổ chức, cá nhân đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai cấp giấy phép khai thác khoáng sản, khi tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thì trong hồ sơ tham gia đấu giá phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc hoàn thành các nghĩa vụ tài chính liên quan đến thời điểm tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

IV. VĂN BẢN, TÀI LIỆU TRONG HỒ SƠ ĐẤU GIÁ GỒM:

1. Bản chính: Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản (theo mẫu số 01).

2. Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao có bản chính kèm theo để đối chiếu: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

3. Hồ sơ giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản; giới thiệu năng lực tài chính và khả năng huy động tài chính (theo mẫu số 02).

4. Bản cam kết thực hiện dự án nếu trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (theo mẫu số 03).

5. Về văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu:

a) Đối với doanh nghiệp mới thành lập gồm một trong các văn bản sau:

- Biên bản góp vốn của các cổ đông sáng lập đối với công ty cổ phần hoặc của các thành viên sáng lập đối với công ty trách nhiệm hữu hạn từ hai thành viên trở lên; điều lệ công ty đối với công ty cổ phần, sổ đăng ký thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;

- Quyết định giao vốn của chủ sở hữu đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà chủ sở hữu là một tổ chức.

b) Đối với doanh nghiệp đang hoạt động quy định như sau:

- Đối với doanh nghiệp thành lập trong thời hạn 01 năm tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Nộp bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Đối với doanh nghiệp thành lập trên 01 năm tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Nộp bản sao Báo cáo tài chính của năm gần nhất.

c) Đối với Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gồm một trong các văn bản sau:

- Vốn điều lệ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là tổng số vốn do thành viên hợp tác xã, hợp tác xã thành viên của liên hiệp hợp tác xã góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào điều lệ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật hợp tác xã;

- Vốn hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gồm vốn góp của thành viên, hợp tác xã thành viên, vốn huy động, vốn tích lũy, các quỹ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; các khoản trợ cấp, hỗ trợ của Nhà nước, của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; các khoản được tặng, cho và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định.

6. Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính liên quan đến khai thác khoáng sản (đối với các tổ chức, cá nhân đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai cấp giấy phép khai thác khoáng sản).

7. Văn bản cam kết tự thỏa thuận đền bù về đất đai, tài sản gắn liền với đất nếu trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản để triển khai công tác thăm dò, khai thác khoáng sản; hỗ trợ chi phí đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng trong khai thác khoáng sản và xây dựng công trình phúc lợi cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định của pháp luật.

8. Bản cam kết đầu tư thiết bị, công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản và có phương án tiêu thụ sản phẩm phù hợp với việc đầu tư dự án khai thác mỏ tại khu vực tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản liên hệ Phòng Khoáng sản - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai; địa

chỉ: tầng 6, trụ sở Liên cơ quan, số 17 trần Hưng Đạo, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, điện thoại: 0269.3715209 để được hướng dẫn chi tiết./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- GĐ, các PGĐ Sở (b/c);
- Bộ phận TN&TKQ - Sở TN&MT (niêm yết);
- Trung tâm DVBĐGTS tỉnh Gia Lai (niêm yết);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (niêm yết);
- UBND các xã nơi có mỏ bán đấu giá (niêm yết);
- Trang Website Sở TN và MT;
- Lưu VT, KS.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH GIA LAI

Lương Thanh Bình

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
THAM GIA ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi:
- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở Tài nguyên và Môi trường.

(Tên tổ chức, cá nhân): .....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số...., ngày.... tháng.... năm.... (Đăng ký kinh doanh số.... ngày.... tháng.... năm....)

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... ...; Fax: .....

Xin đăng kí và nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản mà Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo tại khu vực mỏ:

.....

.....

.....

(Tên tổ chức, cá nhân) xin cam kết:

1. Đã nghiên cứu tài liệu khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản và hồ sơ mời đấu giá. Nội quy đấu giá niêm yết tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai và tự nguyện đăng ký tham gia đấu giá mà Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo.

2. Chấp nhận tham gia đấu giá theo hình thức đấu giá mà Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Gia Lai lựa chọn cho phiên đấu giá.

3. Khi tham gia đấu giá (Tên tổ chức, cá nhân) cam kết thực hiện đúng các quy định hiện hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Gia Lai, ngày..... tháng..... năm 2019
(Tên tổ chức, cá nhân làm đơn)
Ký tên, đóng dấu

Mẫu số 02

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
-------	----------

HỒ SƠ GIỚI THIỆU

Năng lực kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản

I. Thông tin chung:

II. Tính pháp lý

1) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

a) Họ tên (họ tên, chức vụ, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch)

b) Chứng minh nhân dân/hộ chiếu (số, ngày, nơi cấp)

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có CMND/hộ chiếu (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)

c) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

d) Chỗ ở hiện nay: (địa chỉ, điện thoại, Fax, Email)

(2) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/ tổ chức:

a) Tên doanh nghiệp/tổ chức

b) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư/Quyết định thành lập (Số, Ngày cấp, Nơi cấp)

c) Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

- Họ tên (họ tên, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch)
- Chứng minh nhân dân/hộ chiếu (số, ngày, nơi cấp)
- Giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có CMND/hộ chiếu (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)
- Chức vụ
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
- Chỗ ở hiện nay: (địa chỉ, điện thoại, Fax, Email)

2. Tổng số năm kinh nghiệm:

Loại hình công việc	**Số năm kinh nghiệm**
- Thăm dò	
- Khai thác	

- Chế biến	
- Khác	
- ……..	

3. Năng lực tài chính (3 năm gần nhất theo kết quả kiểm toán độc lập)

TT		Năm 20..	Năm 20..	Năm 20..
1	Tổng tài sản			
2	Tổng nợ phải trả			
3	Tài sản ngắn hạn			
4	Nợ ngắn hạn			
5	Doanh thu			
6	Lợi nhuận trước thuế			
7	Lợi nhuận sau thuế			

4. Bảng kê khai máy móc thiết bị khai thác, chế biến chủ yếu

Tên thiết bị (loại, kiểu, nhãn hiệu)	Số lượng	Công suất	Năm sản xuất	Số thiết bị		Chất lượng thực hiện nay
				Thuộc sở hữu	Đi thuê	

II. Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm

a) Nội dung dự án đầu tư (phác thảo).

b) Giới thiệu về công nghệ của dự án (nếu có).

c) Giới thiệu về năng lực kinh nghiệm: Kinh nghiệm của Nhà đầu tư trong lĩnh vực đầu tư này hoặc có đơn vị có kinh nghiệm tham gia với Nhà đầu tư.

d) Giới thiệu về năng lực tài chính thực hiện dự án.

III. Kiến nghị và cam kết.

a) Kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

b) Cam kết về tính chính xác của nội dung hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá.

Gia Lai, ngày ... tháng ... năm 20...

Đại diện tổ chức, cá nhân

Mẫu số 03

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN DỰ ÁN

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại:.....; Fax:..... ...

Đại diện tổ chức, cá nhân: .....

Chức vụ/nghề nghiệp: .....

CAM KẾT

Doanh nghiệp chúng tôi xin cam kết khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện đúng yêu cầu của cơ quan nhà nước đưa ra mời đấu giá.

Nếu doanh nghiệp chúng tôi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các cam kết này, doanh nghiệp chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Người lập *(Ký, ghi rõ họ tên)*	*Gia Lai, ngày tháng năm 20....* **Giám đốc** *(Ký, ghi rõ họ tên)*

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT THỰC TỰ THỎA THUẬN

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại:..... ...; Fax:.....

Đại diện tổ chức, cá nhân: ....

Chức vụ/nghề nghiệp: .....

CAM KẾT

Doanh nghiệp chúng tôi xin cam kết nếu trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản sẽ thực hiện:

- Tự thỏa thuận đền bù về đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức, cá nhân về diện tích đất sử dụng làm mặt bằng sân công nghiệp, bãi chứa, đường vận chuyển, diện tích đất sản xuất của dân hai bên bờ sông, suối bị ảnh hưởng khi tiến hành khai thác,... để triển khai công tác thăm dò, khai thác khoáng sản.

- Tự thỏa thuận với chính quyền địa phương nơi có mỏ để thống nhất về việc hỗ trợ chi phí đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng trong khai thác khoáng sản và xây công trình phúc lợi cho địa phương, thực hiện công tác sử dụng lao động tại chỗ theo quy định quy định tại khoản 2, Điều 5, Luật khoáng sản 2010.

- Trong quá trình khai thác nếu gây ra sạt lở đất hai bên bờ sông, suối, làm mất đất sản xuất của người dân, làm thay đổi dòng chảy, ảnh hưởng đến môi trường, doanh nghiệp sẽ dừng khai thác và tự thỏa thuận đền bù về đất đai và hoa màu với người dân bị ảnh hưởng, đồng thời tiến hành các biện pháp phòng, chống đảm bảo không gây sạt lở khi khai thác, báo cáo về các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận trước khi tiến hành khai thác trở lại.

Nếu doanh nghiệp chúng tôi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các cam kết này, doanh nghiệp chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Gia Lai, ngày tháng năm 2018
Giám đốc
(Ký, ghi rõ họ tên)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT THỰC TỰ THỎA THUẬN

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại:..... ...; Fax:.....

Đại diện tổ chức, cá nhân: ....

Chức vụ/nghề nghiệp: .....

CAM KẾT

Doanh nghiệp chúng tôi xin cam kết nếu trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản sẽ thực hiện tự thỏa thuận như sau:

- Tự thỏa thuận đền bù về đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức, cá nhân có diện tích đất nằm trong diện tích trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, diện tích đất sử dụng làm mặt bằng sân công nghiệp, bãi thải, đường vận chuyển,... để triển khai công tác thăm dò, khai thác khoáng sản.

- Tự thỏa thuận với chính quyền địa phương nơi có mỏ để thống nhất về việc hỗ trợ chi phí đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng trong khai thác khoáng sản và xây công trình phúc lợi cho địa phương, thực hiện công tác sử dụng lao động tại chỗ theo quy định quy định tại khoản 2, Điều 5, Luật khoáng sản 2010.

Nếu doanh nghiệp chúng tôi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các cam kết này, doanh nghiệp chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Gia Lai, ngày tháng năm 2018

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(Ký, ghi rõ họ tên)